

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của ông Nguyễn Anh T và Hợp tác xã H1.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện Dân sự về việc Tranh chấp Hợp đồng mua bán tài sản đề ngày 25 tháng 12 năm 2025 của ông Nguyễn Anh T, sinh năm 1989, địa chỉ: xóm Q, xã T, tỉnh Thái Nguyên.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 29 tháng 01 năm 2026 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp hợp đồng vay tài sản của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Ông Nguyễn Anh T, sinh năm 1989.

Số CCCD: 019089003718.

Địa chỉ: Xóm Q, xã T, tỉnh Thái Nguyên.

Người bị khởi kiện: Hợp tác xã H1.

Địa chỉ: Xóm Q, xã T, tỉnh Thái Nguyên.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị H – chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc Hợp tác xã H1.

Số CCCD: 019183015374.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 29 tháng 01 năm 2026 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 29 tháng 01 năm 2026 cụ thể như sau:

- Ý kiến của anh T: Ông Nguyễn Anh T khởi kiện Hợp tác xã H1, yêu cầu Hợp tác xã thanh toán tiền mua hàng hoá là “Ván bóc” cho ông, tổng số tiền là 390.250.000 (ba trăm chín mươi triệu hai trăm năm mươi nghìn) đồng.

- Ý kiến của bà H: Bà Nguyễn Thị H là người đại diện theo pháp luật của Hợp tác xã H1 thống nhất tổng số tiền Hợp tác xã H1 phải thanh toán cho ông T là 390.250.000 (ba trăm chín mươi triệu hai trăm năm mươi nghìn) đồng.

Các bên thống nhất được cụ thể như sau:

- Về trách nhiệm trả nợ: Hợp tác xã H1, đại diện theo pháp luật là bà Nguyễn Thị H có trách nhiệm trả cho ông Nguyễn Anh T số tiền là 390.250.000 (ba trăm chín mươi triệu hai trăm năm mươi nghìn) đồng theo hoá đơn, phiếu mua hàng giữa ông T và Hợp tác xã H1.

- Về thời hạn trả nợ:

Ngày 10 tháng 02 năm 2026, Hợp tác xã H1 có trách nhiệm trả cho ông Nguyễn Anh T số tiền 100.000.000 (một trăm triệu) đồng.

Ngày 30 tháng 4 năm 2026, Hợp tác xã H1 có trách nhiệm trả cho ông Nguyễn Anh T số tiền 100.000.000 (một trăm triệu) đồng.

Ngày 30 tháng 5 năm 2026, Hợp tác xã H1 có trách nhiệm trả cho ông Nguyễn Anh T số tiền 100.000.000 (một trăm triệu) đồng.

Ngày 30 tháng 6 năm 2026, Hợp tác xã H1 có trách nhiệm trả cho ông Nguyễn Anh T số tiền 90.250.000 (chín mươi triệu hai trăm năm mươi nghìn) đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên thi hành án còn phải chịu khoản lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật THADS thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, tự nguyện thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND KV4- TN;
- Phòng Thi hành án dân sự KV4-TN.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

VŨ DUY CHINH

